

Số: *131* /TB-UBND

TP.Nam Định, ngày 15 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

**Tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc
UBND thành phố Nam Định năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ; Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh

Nam Định về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên mầm non hợp đồng, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước thuộc tỉnh Nam Định; Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 26 của Quy định quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên mầm non hợp đồng, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước thuộc tỉnh Nam Định, ban hành kèm theo Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của UBND tỉnh Nam Định phê duyệt khung “Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập” tỉnh Nam Định;

Thực hiện Văn bản số 462/UBND-VP8 ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND thành phố Nam Định;

Thực hiện Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 05/7/2023 của UBND thành phố Nam Định về việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc UBND thành phố Nam Định năm 2023;

Theo số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên được cấp có thẩm quyền giao và số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; Xét đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 508/TTr-PGDĐT ngày 03/8/2023 và đề nghị của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 417/TTr-PNV ngày 03/8/2023 về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND thành phố Nam Định năm 2023; Biên bản thống nhất trong Tập thể Lãnh đạo UBND thành phố ngày 14/8/2023;

Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND thành phố Nam Định năm 2023, cụ thể như sau:

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu đính kèm Thông báo);
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

- Thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định của Luật Kế toán năm 2015 đối với vị trí việc làm Kế toán viên trung cấp.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn theo vị trí việc làm tuyển dụng

2.1. Vị trí việc làm Kế toán trưởng Mầm non (Chức danh nghề nghiệp Kế toán viên trung cấp - Mã số 06.032)

Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính.

2.2. Vị trí việc làm Giáo viên mầm non (Chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26)

- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Giáo dục Mầm non, Sư phạm Giáo dục Mầm non hoặc ngành ghép (trong đó có ngành Giáo dục Mầm non hoặc Sư phạm Mầm non).

- Về ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Về tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

2.3. Vị trí việc làm Giáo viên tiểu học (Chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29), trong đó:

a) Vị trí việc làm Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa

- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Giáo dục Tiểu học, Sư phạm Tiểu học hoặc ngành ghép (trong đó có ngành Giáo dục Tiểu học hoặc Sư phạm Tiểu học).

- Về ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Về tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

b) Vị trí việc làm Giáo viên tiểu học dạy môn Giáo dục thể chất

- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Giáo dục Thể chất, Sư phạm Thể dục Thể thao hoặc có bằng cử nhân ngành Thể dục thể thao, các ngành, chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Về ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Về tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

2.4. Vị trí việc làm Giáo viên Trung học cơ sở (sau đây viết tắt là Giáo viên THCS) (Chức danh nghề nghiệp Giáo viên THCS hạng III - Mã số V.07.04.32), trong đó:

a) Vị trí việc làm Giáo viên THCS dạy môn Toán

- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Sư phạm Toán, Sư phạm Toán học hoặc có bằng cử nhân ngành, chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Về ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Về tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

b) Vị trí việc làm Giáo viên THCS dạy môn Ngữ Văn

- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Sư phạm Ngữ văn hoặc có bằng cử nhân ngành, chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Về ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Về tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

c) Vị trí việc làm Giáo viên THCS dạy môn Tiếng Anh

- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Sư phạm Tiếng Anh hoặc có bằng cử nhân Tiếng Anh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Về tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

d) Vị trí việc làm Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục thể chất

- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Giáo dục Thể chất, Sư phạm Thể dục Thể thao hoặc có bằng cử nhân

ngành Thể dục thể thao, các ngành, chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Về ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Về tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3.2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định ở trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Vị trí Kế toán trường Mầm non (Chức danh nghề nghiệp Kế toán viên trung cấp - Mã số 06.032): 21 chỉ tiêu

2. Vị trí việc làm Giáo viên Mầm non (Chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26): Đợt 1: 60 chỉ tiêu

3. Vị trí việc làm Giáo viên Tiểu học (Chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29): 42 chỉ tiêu, trong đó:

- Vị trí việc làm Giáo viên Tiểu học dạy Văn hoá: 36 chỉ tiêu

- Vị trí việc làm Giáo viên Tiểu học dạy môn Giáo dục thể chất: 06 chỉ tiêu.

4. Vị trí việc làm Giáo viên THCS (Chức danh nghề nghiệp Giáo viên THCS hạng III - Mã số V.07.04.32): 30 chỉ tiêu, trong đó:

- Vị trí việc làm Giáo viên THCS dạy môn Toán: 08 chỉ tiêu
- Vị trí việc làm Giáo viên THCS dạy môn Ngữ văn: 12 chỉ tiêu
- Vị trí việc làm Giáo viên THCS dạy môn Tiếng Anh: 05 chỉ tiêu
- Vị trí việc làm Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục thể chất: 05 chỉ tiêu.

III. PHƯƠNG THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Phương thức tuyển dụng

Sau khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ xem xét, trình UBND thành phố quyết định phương thức tuyển dụng như sau:

- Phương thức: Thi tuyển.
- Phương thức: Xét tuyển.

Trường hợp tất cả người đăng ký dự tuyển có tài liệu minh chứng đủ giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc kê khai rõ chứng chỉ ngoại ngữ, tin học trong Phiếu đăng ký dự tuyển thì mới tổ chức tuyển dụng bằng phương thức xét tuyển.

2. Nội dung tuyển dụng

2.1. Đối với hình thức thi tuyển

Việc thi tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.
- b) Nội dung thi gồm 03 phần, thời gian thi như sau:
 - Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.
 - Phần II: Ngoại ngữ tiếng Anh, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.
 - Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.
- c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:
 - Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.
 - Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm

dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định ở trên, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2.1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

đ) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi phỏng vấn.

2.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có - quy định tại Mục 3 Phần I Thông báo này) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có số điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2.2. Đối với hình thức xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

2.2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

đ) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi phỏng vấn.

2.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có số điểm thi vòng 2 cộng điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Đăng ký dự tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển phải kê khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu đính kèm Thông báo) tính đến ngày nộp Phiếu đăng ký dự tuyển. Phiếu đăng ký dự tuyển có thể viết tay hoặc đánh máy, nhưng không được tẩy xóa, sửa chữa.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu về ngoại ngữ, tin học của vị trí việc làm dự tuyển thì người dự tuyển đề nghị với cơ sở đào tạo xem xét, cấp giấy chứng nhận và nộp giấy chứng nhận của cơ sở đào tạo cùng với Phiếu đăng ký dự tuyển để làm cơ sở xác định tiêu chuẩn về ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

b) Người đăng ký dự tuyển chỉ được nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển và chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm phù hợp với ngành hoặc chuyên ngành được đào tạo. Người đăng ký dự tuyển không thực hiện đúng nội dung tại điểm này sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

c) Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận

không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì UBND thành phố Nam Định sẽ thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử thành phố Nam Định và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

2.1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

V. TỔ CHỨC TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Hình thức nộp hồ sơ

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển bằng một trong ba hình thức sau:

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố Nam Định;

- Nộp theo đường bưu chính;

- Nộp trực tuyến qua Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Nam Định tại địa chỉ: <http://thanhpho.namdinh.gov.vn> (vào banner *Tuyển dụng công chức, viên chức*).

(Khuyến khích nộp Phiếu đăng ký dự tuyển bằng hình thức trực tuyến)

2. Thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

- Đối với hình thức nộp trực tiếp: Thời gian từ ngày 15/8/2023 đến 17 giờ 00 phút ngày 27/9/2023 (trong giờ hành chính của các ngày làm việc, trừ thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ lễ 2/9).

- Đối với hình thức nộp theo đường bưu chính: Thời gian từ ngày 15/8/2023 đến ngày 21/9/2023 (dấu bưu điện đóng trên phong bì đựng Phiếu đăng ký dự tuyển gửi đi chậm nhất là ngày 21/9/2023 và được gửi đến địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển chậm nhất đến 17 giờ 00 phút ngày 27/9/2023).

- Đối với hình thức nộp trực tuyến qua Cổng thông tin điện tử thành phố tại địa chỉ <http://thanhpho.namdinh.gov.vn>: Thời gian từ ngày 15/8/2023 đến 17 giờ 00 phút ngày 22/9/2023.

Lưu ý: Đối với người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển bằng hình thức nộp trực tiếp hoặc nộp theo đường bưu chính thì gửi kèm thêm 03 phong bì thư có dán tem, ghi rõ họ và tên, địa chỉ của người nhận và số điện thoại di động liên hệ (để báo tin).

3. Thời hạn, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời hạn tiếp nhận trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển từ đường bưu chính gửi đến: Từ ngày 15/8/2023 đến 17 giờ 00 phút ngày 27/9/2023 (trong giờ hành chính của các ngày làm việc, trừ thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ lễ 2/9).

- Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển đối với hình thức nộp trực tiếp và theo đường bưu chính: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố Nam Định (Địa chỉ: Số 10, đường Trần Đăng Ninh, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định). **Số điện thoại liên hệ: 02283866796.**

4. Phí tuyển dụng

- Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và các văn bản khác có liên quan. Thời gian nộp phí tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo sau.

- Trường hợp thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nhưng không tham gia kỳ tuyển dụng, UBND thành phố Nam Định không trả lại phí tuyển dụng.

VI. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

- Thời gian tổ chức thi tuyển: Dự kiến tổ chức thi vòng 1 vào tháng 10/2023, vòng 2 vào tháng 11/2023. Thời gian và địa điểm cụ thể Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo sau.

- Thời gian tổ chức xét tuyển vòng 2: Dự kiến tổ chức xét tuyển vòng 2 vào tháng 10/2023. Thời gian và địa điểm cụ thể Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo sau.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND thành phố Nam Định năm 2023.

Thông báo này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố Nam Định (địa chỉ <http://thanhpho.namdinh.gov.vn>), đăng trên Báo Nam Định điện tử (địa chỉ <http://baonamdinh.com.vn>) và niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố Nam Định; Trụ sở làm việc của phòng Giáo dục & Đào tạo, phòng Nội vụ thành phố Nam Định và các trường Mầm non, Tiểu học,

Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố.

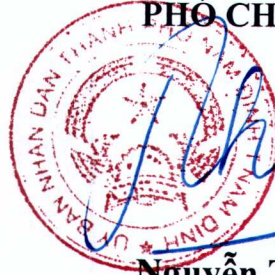
Các thông báo khác có liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức sẽ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Nam Định ([địa chỉ http://thanhpho.namdingh.gov.vn](http://thanhpho.namdingh.gov.vn)) và niêm yết công khai tại các địa chỉ đã nêu ở trên.

Mọi thông tin chi tiết về kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định năm 2023 đề nghị liên hệ với phòng Nội vụ thành phố Nam Định (bà Trần Quế Anh - SĐT: 0868.533.536) và phòng Giáo dục và Đào tạo (bà Mai Thị Thu Hoài - SĐT: 0914.973.081) để được hướng dẫn, giải đáp./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Nam Định;
- Sở Nội vụ tỉnh Nam Định;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Báo Nam Định điện tử (để đăng tải);
- Cổng TT điện tử TP Nam Định (để đăng tải);
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố; Phòng Nội vụ, Phòng GD và ĐT thành phố (để niêm yết);
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc TP (để niêm yết);
- Lưu: VT, NC.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Như

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

(Dán ảnh 4x6)

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

akt

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

